

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G.Viên chấm thi 1

G.Viên chấm thi 2

Môn học: Kỹ thuật sấy (22821603)

Ngày thi: 23/07/2025

Giờ thi: 12g30

Phòng thi: D6-35

Số SV có mặt: 26

Số bài thi: 26

Số tờ giấy thi: 26

(Handwritten signatures and names of examiners and supervisors)

STT	Mã SV	Họ và Tên	Can	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2124180073	Dương Thành	Can	21/03/2006	CCQ2418C	1	<i>(Signature)</i>	8.3	7.5	7.8	
2	2124180087	Nguyễn Trung	Chánh	06/12/2006	CCQ2418C	1	<i>(Signature)</i>	7.7	7.0	7.3	
3	2124180104	Nguyễn Chí	Công	12/12/2006	CCQ2418C	1	<i>(Signature)</i>	8.5	3.0	5.2	
4	2124180091	Nguyễn Hải	Đăng	20/11/2006	CCQ2418C	1	<i>(Signature)</i>	8.5	8.0	8.2	
5	2124180080	Phạm Nhựt	Đăng	07/01/2006	CCQ2418C	1	<i>(Signature)</i>	7.2	8.0	7.7	
6	2124180077	Phan Thành	Đạt	15/05/2006	CCQ2418C	1	<i>(Signature)</i>	8.2	5.0	6.3	
7	2124180092	Phạm Nhựt	Duy	23/01/2006	CCQ2418C	1	<i>(Signature)</i>	9.0	7.5	8.1	
8	2124180084	Võ Khắc	Duy	15/04/2006	CCQ2418C	1	<i>(Signature)</i>	7.5	5.0	6.0	
9	2124180089	Hàn Văn	Hải	19/01/2005	CCQ2418C	1	<i>(Signature)</i>	9.3	9.0	9.1	
10	2124180107	Trần Văn	Hải	04/09/2005	CCQ2418C	1	<i>(Signature)</i>	8.5	8.5	8.5	
11	2124180081	Nguyễn Trung	Hiệp	01/09/2004	CCQ2418C	1	<i>(Signature)</i>	8.2	7.5	7.8	
12	2124180118	Trần Phạm Huy	Hoàng	04/11/2000	CCQ2418C	1	<i>(Signature)</i>	8.3	6.0	6.9	
13	2124180113	Nguyễn Thanh	Hồng	12/04/2006	CCQ2418C			0.0			
14	2124180109	Đình Quốc	Khánh	30/08/2006	CCQ2418C	1	<i>(Signature)</i>	6.0	7.5	6.9	
15	2124180101	Trần Minh	Kiệt	21/12/2006	CCQ2418C	1	<i>(Signature)</i>	7.2	6.0	6.5	
16	2124180086	Bùi Quang	Lợi	20/07/2006	CCQ2418C	1	<i>(Signature)</i>	7.2	8.5	8.0	
17	2124180072	Trần Mai	Luân	29/06/2006	CCQ2418C	1	<i>(Signature)</i>	8.0	8.5	8.3	
18	2124180103	Trần Đại Hạo	Nam	02/07/2005	CCQ2418C	1	<i>(Signature)</i>	7.5	7.0	7.2	
19	2124180123	Trịnh Duy	Nam	14/12/2004	CCQ2418C	1	<i>(Signature)</i>	7.7	4.5	5.8	
20	2124180078	Đồng Hữu	Nghĩa	26/07/2006	CCQ2418C	1	<i>(Signature)</i>	8.3	6.0	6.9	
21	2124180111	Võ Huỳnh Thịnh	Phát	13/07/2006	CCQ2418C	1	<i>(Signature)</i>	7.5	9.0	8.4	
22	2124180098	Nguyễn Quốc	Phong	28/12/2006	CCQ2418C			0.0			
23	2124180088	Nguyễn Đức	Phú	14/07/2006	CCQ2418C	1	<i>(Signature)</i>	8.0	9.0	8.6	
24	2124180112	Nguyễn Ngọc	Phúc	22/08/2006	CCQ2418C	1	<i>(Signature)</i>	7.3	7.0	7.1	
25	2124180090	Đặng Huy	Phụng	17/05/2006	CCQ2418C			0.0			
26	2124180085	Đỗ Văn	Thành	21/03/2006	CCQ2418C			0.0			
27	2124180105	Văn Công	Thành	20/05/2005	CCQ2418C	1	<i>(Signature)</i>	7.3	7.0	7.1	
28	2124180076	Hồ Minh	Thiện	13/03/2006	CCQ2418C	1	<i>(Signature)</i>	8.0	8.0	8.0	
29	2124180094	Phan Đại	Tĩnh	15/06/2006	CCQ2418C	1	<i>(Signature)</i>	8.2	6.5	7.2	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Học kỳ 2 (2024-2025)

Môn học: Kỹ thuật sấy (22821603)
Ngày thi: 23/07/2025
Giờ thi: 12g30
Phòng thi: D6-35

Cán bộ coi thi 1: *[Signature]*
Cán bộ coi thi 2: *[Signature]*
G.Viên chấm thi 1: *[Signature]*
G.Viên chấm thi 2: *[Signature]*
Số SV có mặt: 26.. *Bùi Tự Việt*
Số bài thi: ..26..... *Bùi Thị Huệ*
Số tờ giấy thi: ..26..... *Trương Thị Kim Chi*
Ngô Đức Nhân

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
30	2124180108	Nguyễn Trần Minh Trí	05/08/2006	CCQ2418C			6.0			
31	2124180083	Lê Thanh Tú	28/06/2006	CCQ2418C	1	Tú	7.3	9.0	8.3	
32	2124180110	Lê Quốc Việt	11/03/2006	CCQ2418C			0.0			